

Số: /QĐ-UBND

Sông Hinh, ngày tháng 5 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v phê duyệt và công bố Chỉ số Cải cách hành chính năm 2022  
của UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG HINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Quyết định số 19/QĐ-UBND, ngày 11/01/2023 của UBND tỉnh về ban hành Bộ Chỉ số CCHC của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh;*

*Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định, chấm điểm Chỉ số CCHC theo Báo cáo số 01/BC-TTĐ ngày 16/5/2023 và Trưởng phòng Nội vụ huyện,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt và công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2022 của UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện (có biểu tổng hợp kèm theo).

**Điều 2.** Kết quả Chỉ số cải cách hành chính năm 2022 của UBND các xã, thị trấn là cơ sở để đánh giá, bình xét thi đua, khen thưởng cho các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện theo quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Nội vụ, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- CT, PCT. UBND huyện;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Đinh Ngọc Dạn**

STT	Tên đơn vị	Điểm đạt được	Điểm trừ	Chỉ số PAX INDEX	Ghi chú
<b>Nhóm kết quả tốt: 0</b>					
<b>Nhóm kết quả khá: 02</b>					
	UBND xã Ea Ly	75,61		75,61	
	UBND xã Sơn Giang	74,553		74,553	
<b>Nhóm kết quả trung bình: 09</b>					
	Thị trấn Hai Riêng	64,823	-01	63,823	Chênh lệch quá 20% điểm so với điểm thẩm định của Hội đồng thẩm định
	Xã Ea Trol	61,47	-01	60,47	Chênh lệch quá 20% điểm so với điểm thẩm định của Hội đồng thẩm định
	Xã Đức Bình Đông	61,4	-01	60,4	Chênh lệch quá 20% điểm so với điểm thẩm định của Hội đồng thẩm định
	Xã Ea Bá	59,01	-01	58,01	Nộp hồ sơ chấm điểm Chỉ số CCHC trễ hạn
	Xã Ea Bia	58,62	-01	57,62	Chênh lệch quá 20% điểm so với điểm thẩm định của Hội đồng thẩm định
	Xã Ea Lâm	58,1	-01	57,1	Chênh lệch quá 20% điểm so với điểm thẩm định của Hội đồng thẩm định

	Xã Ea Bar	56,8	-01	55,8	Chênh lệch quá 20% điểm so với điểm thẩm định của Hội đồng thẩm định
	Xã Đức Bình Tây	56,67	-01	55,67	Nộp hồ sơ chậm điểm Chỉ số CCHC trễ hạn
	Xã Sông Hinh	53,4	-01	52,4	Chênh lệch quá 20% điểm so với điểm thẩm định của Hội đồng thẩm định
<b>Nhóm kết quả yếu: 0</b>					

**BẢNG TỔNG HỢP THẨM ĐỊNH CHẤM ĐIỂM CHỈ SỐ CCHC CÁC XÃ, THỊ TRẤN NĂM 2022**

STT	TÊN ĐƠN VỊ	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CCHC			XÂY DỰNG VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN VBQPPL			CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH			CẢI CÁCH TỔ CHỨC BMHC			CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ			CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG			XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ			TÁC ĐỘNG CỦA CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH			TỔNG HỢP CHUNG	
		Điểm tối đa	Tư chấm	Hội đồng thẩm định	Điểm tối đa	Tư chấm	Hội đồng thẩm định	Điểm tối đa	Tư chấm	Hội đồng thẩm định	Điểm tối đa	Tư chấm	Hội đồng thẩm định	Điểm tối đa	Tư chấm	Hội đồng thẩm định	Điểm tối đa	Tư chấm	Hội đồng thẩm định	Điểm tối đa	Tư chấm	Hội đồng thẩm định	Điểm tối đa	Tư chấm	Hội đồng thẩm định	Điểm tối đa	Hội đồng thẩm định
1	Xã Ea Ly	22	20	18	6	6	6	19	19	14	3	3	3	10	10	10	10	10	9,9	22	7	7,51	8	7,2	7,2	<b>82,2</b>	<b>75,61</b>
2	Xã Sơn Giang	22	18	15,5	6	6	6	19	18	16	3	3	3	10	10	10	10	10	9,8	22	7,5	6,89	8	6	7,363	<b>78,5</b>	<b>74,553</b>
3	Thị trấn Hai Riêng	22	17,5	11	6	6	6	19	19	14	3	3	3	10	10	8	10	10	9,8	22	16	7,1	8	7	5,923	<b>88,5</b>	<b>63,823</b>
4	Xã Ea Trol	22	15,5	9	6	4	6	19	18	15	3	3	3	10	10	8,5	10	8	9,5	22	13	6,47	8	8	4	<b>79,5</b>	<b>60,47</b>
5	Xã Đức Bình Đông	22	18	10,5	6	6	6	19	17,5	14	3	3	3	10	10	8	10	10	9,9	22	15	6	8	8	4	<b>87,5</b>	<b>60,4</b>
6	Xã Ea Bá	22	19	8	6	6	6	19	19	15	3	3	3	10	10	10	10	10	8	22	7	2,01	8	8	7	<b>82,0</b>	<b>58,01</b>
7	Xã Ea Bia	22	18,5	11	6	6	6	19	18	13	3	3	3	10	10	10	10	10	9,6	22	12	2,02	8	7	4	<b>84,5</b>	<b>57,62</b>

STT	TÊN ĐƠN VỊ	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CCHC			XÂY DỰNG VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN VBQPPL			CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH			CẢI CÁCH TỔ CHỨC BMHC			CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ			CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG			XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ			TÁC ĐỘNG CỦA CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH			TỔNG HỢP CHUNG	
		Điểm tối đa	Tư chấm	Hội đồng thẩm định	Điểm tối đa	Tư chấm	Hội đồng thẩm định	Điểm tối đa	Tư chấm	Hội đồng thẩm định	Điểm tối đa	Tư chấm	Hội đồng thẩm định	Điểm tối đa	Tư chấm	Hội đồng thẩm định	Điểm tối đa	Tư chấm	Hội đồng thẩm định	Điểm tối đa	Tư chấm	Hội đồng thẩm định	Điểm tối đa	Tư chấm	Hội đồng thẩm định	Tư chấm	Hội đồng thẩm định
8	Xã Ea Lâm	22	18,5	6,5	6	6	6	19	19	14	3	3	3	10	10	10	10	10	9,6	22	11	5	8	8	4	85,5	57,1
9	Xã Ea Bar	22	11	5,5	6	5	4,5	19	16,5	14	3	3	3	10	10	10	10	10	9,8	22	8	4,5	8	8	5,5	71,5	55,8
10	Xã Đức Bình Tây	22	14,5	7,0	6	6	6	19	18	14	3	3	3	10	10	6,5	10	8	9,9	22	6	5,27	8	8	5	73,5	55,67
11	Xã Sông Hinh	22	21	7,5	6	5,5	4,5	19	17,5	13,5	3	3	3	10	9	7	10	9	7,9	22	17	6	8	7,5	4	89,5	52,4